

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 7 - 2020

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thát
2. Bà Trần Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đinh Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXX-ST ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu 2, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Đỗ Thị Q, sinh năm 1987, địa chỉ: Khu 2, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với chị Q ngày 02/11/2010 tại UBND xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống ban đầu hòa thuận. Năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến

trong cuộc sống, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không cải thiện được. Vợ chồng sống ly thân từ 30/4/2018 đến nay. Anh đã liên hệ rất nhiều lần để làm thủ tục ly hôn với chị Q nhưng chị Q không phản hồi gì, chị Q không thể hiện mong muốn đoàn tụ vợ chồng với anh. Nay thấy tình cảm không còn nữa, không thể chung sống với nhau được nữa nên anh xin ly hôn với chị Q.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Yến N, sinh ngày 16/6/2011 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/01/2016. Khi ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Yến N, để cho chị Q trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Bảo L, anh không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nữa mà đưa vụ án ra xét xử.

Chị Q vắng mặt nên không có lời khai.

Ý kiến của Ủy ban nhân dân xã V: Anh C và chị Q có đăng ký kết hôn từ năm 2010. Quá trình chung sống ban đầu hòa thuận, ở chung với bố mẹ của anh C. Tuy nhiên sau đó anh C và chị Q thường đi làm ăn, để các con chung cho bố mẹ của anh C chăm sóc hộ và đưa đón đi học. Qua tìm hiểu và tiếp xúc với gia đình được biết khoảng gần 03 năm nay, anh C và chị Q đi làm không ở cùng nhau, không quan tâm tới tình cảm của nhau, không sinh hoạt tình cảm với nhau do bất đồng ý kiến về lối sống. Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn theo pháp luật và xem xét nguyện vọng của con chung từ 07 tuổi trở lên là cháu Nguyễn Yến N. Đề nghị Tòa án giao cho mỗi vợ chồng phải nuôi một con chung để bố, mẹ phải có trách nhiệm. Anh C và chị Q đều đi làm có thu nhập để nuôi con.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng dân sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Xử cho anh Nguyễn Văn C được ly hôn với chị Đỗ Thị Q.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Yến N, sinh ngày 16/6/2011. Giao cho chị Đỗ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/1/2016. Anh C và chị Q đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có tranh chấp về tài sản chung, công nợ, công sức thì sẽ được giải quyết bằng một quan hệ pháp luật khác.

Về án phí: Nguyễn Văn C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Phiên tòa lần thứ nhất ngày 16/6/2020, bị đơn là chị Đỗ Thị Q đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là chị Đỗ Thị Q đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Anh Nguyễn Văn C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị Q được xác lập và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống ban đầu hòa thuận, nhưng sau đó có mâu thuẫn phát sinh do bất đồng ý kiến trong cuộc sống.

Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4 năm 2018 đến nay, không còn thực hiện nghĩa vụ thương yêu, chung sống với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Xét thấy tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài thì không có lợi cho cả hai bên, anh C cương quyết xin ly hôn với chị Q vì tình cảm không còn, chị Q không quan tâm gì đến anh C. Mặc dù chị Q đã được Tòa án thông báo và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Q không đến Tòa án để làm việc, không thể hiện mong muốn đoàn tụ vợ chồng. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu và xử cho anh C được ly hôn với chị Q là hoàn toàn đúng pháp luật.

[2] Về con chung: Anh C và chị Q có 02 con chung là Nguyễn Yến N, sinh ngày 16/6/2011 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/01/2016.

Cả hai vợ chồng đều đi làm và có thu nhập để nuôi con. Giao cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Yến N, sinh ngày 16/6/2011 theo nguyện vọng của cháu N. Giao cho chị Đỗ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/1/2016 là phù hợp. Anh C và chị Q đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết. Nếu có tranh chấp về tài sản chung, công nợ, công sức thì sẽ được giải quyết bằng một quan hệ pháp luật khác.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Xử cho anh Nguyễn Văn C được ly hôn với chị Đỗ Thị Q.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Yên N, sinh ngày 16/6/2011. Giao cho chị Đỗ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/1/2016. Anh C và chị Q đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C và chị Q đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xác nhận anh C đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002223 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Noinhân:

- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa;
- UBND xã V, huyện H;
- Lưu HS, VP, KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Đình Chi